

THÚC ĐẨY HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC XÃ HỘI TRƯỜNG HỌC TRONG PHÒNG NGỪA BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG CHO HỌC SINH (NGHIÊN CỨU Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI)

Nguyễn Thị Mai Hương^{1*} và Nguyễn Thị Ngân²

¹Khoa Công tác Xã hội, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

²Phòng Tham vấn, Trường THCS Ngô Sĩ Liên, Hà Nội

Tóm tắt. Bảo lực học đường đã và đang là một vấn đề cấp bách tại các trường học hiện nay. Dựa trên khảo sát bằng bảng hỏi 700 học sinh tại 03 trường trung học cơ sở và phỏng vấn sâu học sinh, nhân viên CTXH trường học như cán bộ quản lý nhà trường, cán bộ tham vấn tâm lý, giáo viên ở các trường học tại thành phố Hà Nội, bài báo đã phân tích về thực trạng hoạt động công tác xã hội trường học trong phòng ngừa bạo lực học đường cho học sinh tại các trường học hiện nay. Kết quả cho thấy, các trường học đã triển khai các hoạt động công tác xã hội trong phòng ngừa và can thiệp với học sinh có liên quan đến bạo lực học đường, tuy nhiên hiệu quả thực hiện các hoạt động này là chưa cao, điều này dẫn đến tình trạng bạo lực học đường chưa được kiểm soát. Từ đó, bài báo đề xuất những biện pháp thúc đẩy hoạt động công tác xã hội trường học chuyên nghiệp trong phòng ngừa bạo lực học đường cho học sinh tại các trường học hiện nay.

Từ khóa: công tác xã hội trường học, học sinh trung học cơ sở, bạo lực học đường, phòng ngừa bạo lực học đường.

1. Mở đầu

Bạo lực học đường là một vấn đề đang diễn ra nghiêm trọng ở trên thế giới cũng như ở Việt Nam. Theo báo cáo của Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (2018) công bố những con số báo động về thực trạng bạo lực học đường của học sinh trên toàn thế giới, theo đó: Trên toàn cầu, cứ 3 em học sinh trong độ tuổi 13-15 thì có hơn 1 em từng bị bắt nạt, và tỉ lệ học sinh tham gia đánh nhau cũng gần như vậy; Cứ 10 sinh viên tại 39 quốc gia công nghiệp thì có 3 em thừa nhận đã từng bắt nạt bạn [1]. Tại Việt Nam, Báo cáo của Bộ Giáo dục và đào tạo năm 2019 đã thống kê tình trạng bạo lực học đường từ năm 2011-2018 có đến hơn 18.000 vụ việc vi phạm pháp luật, bạo lực học đường mà đối tượng liên quan là cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên: hơn 11.000 vụ đánh nhau gây thương tích, hơn 200 vụ xâm hại tình dục, hơn 900 vụ uy hiếp tinh thần. Trong đó, có 10.000 vụ diễn ra trong nhà trường [2].

Trước thực trạng này, đã có nhiều tác giả trong và ngoài nước đưa ra các chương trình, biện pháp phòng ngừa bạo lực học đường cho học sinh. Có hai hướng chính trong phòng ngừa bạo lực học đường được đưa ra:

Thứ nhất, là cải thiện môi trường xã hội, đặc biệt chú ý đến môi trường học đường, Irvin Sam Schonfeld (2006) cho rằng thay đổi phong cách giáo dục của giáo viên, trường học lấy học

Ngày nhận bài: 3/1/2023. Ngày sửa bài: 12/1/2023. Ngày nhận đăng: 4/2/2023.

Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Mai Hương. Địa chỉ e-mail: huongntm1@hnue.edu.vn

sinh làm trung tâm [3]. Sarah Lindstrom Johnson (2009) chỉ ra rằng môi trường trường học an toàn, dựa trên các quy tắc, mối quan hệ giáo viên và học sinh tôn trọng, bình đẳng, học sinh cảm nhận được thuộc về và tham gia là yếu tố để giảm thiểu bạo lực học đường [4]. Bên cạnh việc cải thiện môi trường học đường thì các yếu tố môi trường gia đình, cộng đồng cũng được quan tâm và cải thiện, những người tham gia vào các hoạt động phòng ngừa bao gồm lãnh đạo cộng đồng, nhân viên y tế và sức khỏe tâm thần, đại diện truyền thông, ban giám hiệu nhà trường, nhân viên giáo dục, phụ huynh và học sinh... [5]. Theo Huỳnh Văn Sơn, các biện pháp phòng ngừa và khắc phục bạo lực học đường bao gồm sự tham gia của nhà trường (Tạo bầu không khí thân thiện trong nhà trường, giám sát và quản lý học sinh bằng các cách khác nhau, tư vấn tâm lý và kỉ luật tích cực); Các biện pháp của gia đình như (Quan tâm chia sẻ với con như người bạn, hướng dẫn các kỹ năng sống cần thiết (cách giao tiếp, ứng xử...) và động viên, khích lệ, phê bình con đúng mức); Các biện pháp từ xã hội (Tổ chức miễn phí các buổi học ngăn chặn bạo lực học đường cho phụ huynh học sinh, tuyên truyền về hậu quả của bạo lực học đường... [6].

Thứ hai, là tập trung vào sự thay đổi của học sinh thông qua việc nâng cao nhận thức, giáo dục kĩ năng sống, kỹ năng xã hội và củng cố niềm tin cho học sinh, thúc đẩy sự tham gia của học sinh vào các hoạt động của nhà trường, lớp học ... Theo Elliott, McKevitt, & DiPerna: Các kỹ năng xã hội phù hợp sẽ không chỉ cải thiện các mối quan hệ xã hội của học sinh mà còn góp phần quan trọng trong việc nâng cao thành tích học tập và tránh những phản ứng tiêu cực từ những người khác [3]. Bên cạnh đó, học sinh cần được giáo dục các giá trị sống, kĩ năng sống như: thấu hiểu, đồng cảm với người khác; kiểm chế - tự kiểm soát cảm xúc trong quan hệ với bạn cùng lứa và giải quyết vấn đề một cách phù hợp trong quan hệ với bạn cùng lứa, trong đó rèn luyện kỹ năng kiểm soát cảm xúc như một biện pháp nhằm phòng và chống hành vi bạo lực học đường ở học sinh [7] [8].

Trước những vấn đề đã và đang xảy ra với học sinh Chính phủ đã ra Nghị quyết 80/2017/NĐ – CP “*Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường*” [9]. Kế hoạch 558/BGDĐT, 10/7/2019 về “*Phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên*”; Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT về “*Hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông*” và Thông tư 33/2018/TT-BGDĐT về “*Hướng dẫn công tác xã hội trong trường học*” [10]. Sự ra đời của các văn bản trên đã hướng dẫn các trường học triển khai những hoạt động của công tác xã hội trong phòng ngừa, can thiệp hỗ trợ học sinh trước nguy cơ bị bạo lực, xâm hại góp phần xây dựng “*nhà trường thân thiện, học sinh tích cực*”.

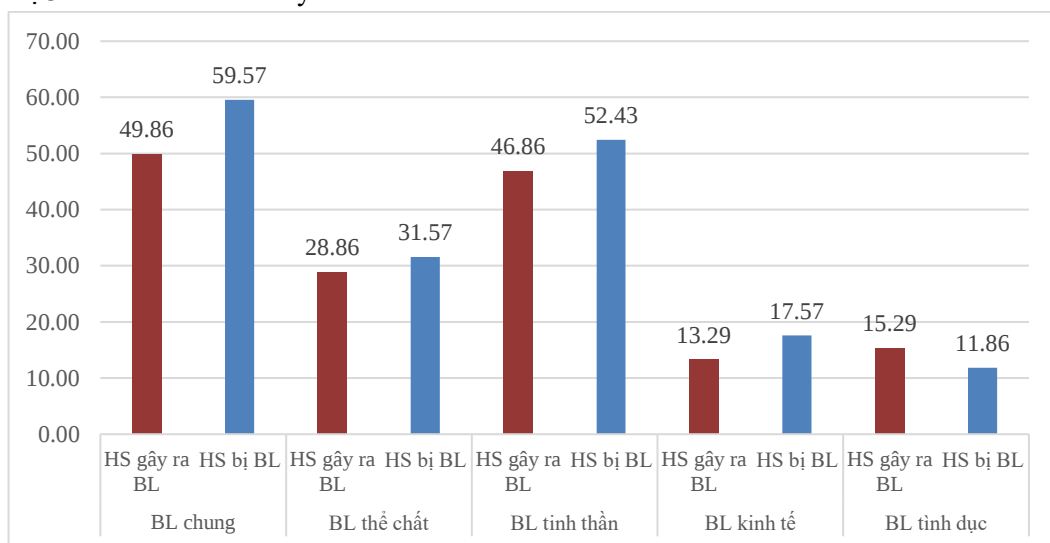
Phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu đã tiến hành khảo sát bằng bảng hỏi với 700 học sinh tại 03 trường trung học cơ sở tại Hà Nội (THCS Dân Lập Lê Quý Đôn, THCS Vân Canh, THCS Nguyễn Trường Tộ) và phỏng vấn sâu 04 học sinh, 06 cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ tư vấn tâm lý đóng vai trò là nhân viên công tác xã hội tại các trường. Nội dung khảo sát trả lời các câu hỏi về những hoạt động phòng ngừa bạo lực học đường được thực hiện tại các trường như thế nào? Hiệu quả của những hoạt động đó trong phòng ngừa và giảm thiểu bạo lực học đường cho học sinh? Từ đó mục đích của bài báo là đánh giá tình trạng bạo lực học đường và hoạt động phòng ngừa bạo lực học đường cho học sinh thông qua hoạt động công tác xã hội trường học, từ đó đề xuất những biện pháp thúc đẩy hoạt động công tác xã hội trường học.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng học sinh trung học cơ sở có trải nghiệm với hành vi bạo lực học đường

Để tìm hiểu thực trạng học sinh có trải nghiệm với hành vi bạo lực bao gồm gây ra bạo lực và bị bạo lực. Nghiên cứu đã tiến hành khảo sát 700 học sinh ở 03 trường trung học cơ sở tại thành phố Hà Nội trong vòng 06 tháng trước thời điểm khảo sát với các hành vi bạo lực như sau: Bạo lực thể chất (*Giật tóc, bạt tai, xô đẩy hất nước hoặc ném đồ đạc vào người; đấm, đá hoặc dùng*

giấy, dép, que gậy, sách vở,... tấn công; ép làm những việc không muốn, như phải làm bài tập, chép bài, nhắc bài cho bạn; dùng vũ lực để nhốt trong phòng hoặc trong nhà vệ sinh); Bạo lực tinh thần (Cố tình làm người khác hiểu lầm, trách móc, không thích hoặc xa lánh; gọi bằng biệt hiệu xấu/ bị đưa ra làm trò đùa, chế giễu trước mọi người; Tẩy chay, cô lập; Bịa đặt, vu khống, tung tin đồn sai hoặc đe dọa sẽ công bố những thông tin cá nhân; Có những lời lẽ xúc phạm, lăng mạ bằng cuộc gọi, tin nhắn điện thoại, tin nhắn facebook, zalo và mạng xã hội); Bạo lực kinh tế (Cố ý “xin dẫu” hoặc lấy tiền, lấy đồ dùng cá nhân; Ép phải cho họ tiền hoặc mua đồ ăn, mua đồ dùng học tập, đồ đạc cá nhân; Làm hỏng sách vở, đồ dùng học tập); Bạo lực tình dục bao gồm (Sờ mó, đụng chạm vào các bộ phận nhạy cảm (sờ mông, dặt dây áo lót, tóc váy...); xem hoặc ép buộc xem tranh ảnh, phim bạo lực, khiêu dâm; hiếp dâm, cưỡng dâm bởi học sinh khác tại trường dùng những lời lẽ bình phẩm các bộ phận trên cơ thể/ lời lẽ gọi dục xa lánh, kì thị vì có biểu hiện giới tính khác (thuộc nhóm LGBT). Những hành vi này được học sinh gây ra hoặc bị gây ra bởi học sinh khác từ mức “chưa bao giờ” đến “rất thường xuyên”. Kết quả thu được ở Biểu đồ 1 dưới đây:



Biểu đồ 1. Tỷ lệ học sinh có trải nghiệm với bạo lực học đường ở các trường trung học cơ sở

Tỷ lệ học sinh cho biết đã từng bị ít nhất một lần bạo lực trở lên là 59,7% cao hơn so với tỷ lệ học sinh cho biết mình đã gây bạo lực cho người khác (49,86%). Tương tự, ở các loại hình bạo lực cụ thể thì tỷ lệ học sinh báo cáo bị bạo lực nhiều hơn so với học sinh báo cáo mình từng gây bạo lực cho người khác, cụ thể: có 52,43% cho biết đã từng bị bạo lực tinh thần, cao hơn so với bạo lực thể chất (31,57%), bạo lực kinh tế và bạo lực tình dục. Có 46,86% học sinh cho biết mình đã từng có những hành vi bạo lực tinh thần với bạn bè, 28,86% có hành vi bạo lực thể chất, đáng chú ý là 15,29% có hành vi bạo lực tình dục (biểu hiện dưới các dạng quấy rối tình dục bằng lời nói, hình ảnh và cả hành động).

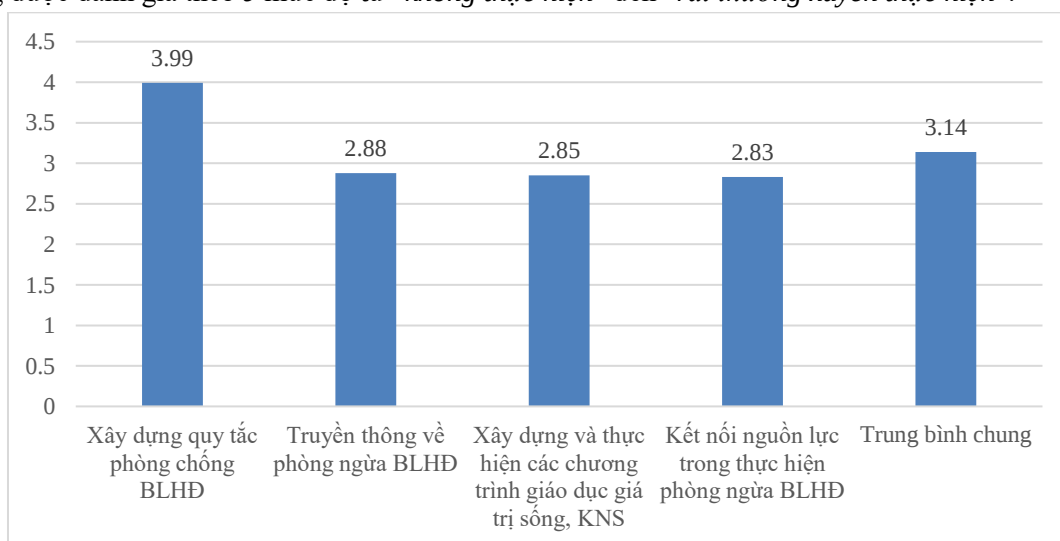
Kết quả khảo sát và phỏng vấn sâu cho thấy bạo lực diễn ra cả ở học sinh nam và học sinh nữ, ở các khối lớp ở trường công lập, dân lập. Đáng chú ý là các hành vi quấy rối tình dục diễn ra ngày càng nhiều: “Con thấy là bạn nam hay bạn nữ cũng đều có thể bị bạo lực thân thể hoặc bạo lực tinh thần như nhau. Các bạn nam cũng hay chửi nhau bằng những lời rất thô tục, bạn nam còn nói bậy với nhau nhiều hơn bạn nữ ý ạ. Các bạn nữ thì cũng có đánh nhau, dùng thước quật nhau. Nhưng các bạn nữ với nhau thì nói xấu hoặc chê bai nhiều thật. Các bạn nữ rất hay kiêu mĩa mai, rồi rủ nhau cô lập một bạn nữ khác. Điều này ở bạn nam ít hơn”. (PVS nam HS, 13 tuổi). “Học sinh lớp 8, lớp 9 các em đều đã dạy thì, khi cơ thể đã phát triển, các em bắt đầu chú ý đến nhiều về cơ thể, có tình trạng học sinh bình phẩm về cơ thể của nhau, chế giễu đặc

điểm trên cơ thể của bạn, thậm chí các bạn cố tình động chạm vào những bộ phận trên cơ thể để gây cười hay chế giễu nhau” (PVS nữ giáo viên, 36 tuổi).

Như vậy, tình trạng bạo lực học đường diễn ra ngày càng nghiêm trọng. Tỷ lệ học sinh gây ra bạo lực và từng bị bạo lực bởi học sinh khác là rất cao. Nghiên cứu cũng cho thấy không có sự khác biệt về loại hình trường công lập hay dân lập, nội thành hay ngoại thành; khối lớp và yếu tố giới của những học sinh có trải nghiệm với bạo lực. Trước thực trạng đó, nhiều trường học đã tiến hành các hoạt động phòng ngừa bạo lực học đường thông qua công tác xã hội trường học, kết quả như sau.

2.2. Hoạt động công tác xã hội trong phòng ngừa bạo lực học đường cho học sinh tại các trường THCS trên địa bàn thành phố Hà Nội

Nghiên cứu đã khảo sát và phân tích về các hoạt động phòng ngừa bạo lực học đường cho học sinh thông qua công tác xã hội học đường tại 3 trường THCS ở thành phố Hà Nội. Các hoạt động được đánh giá theo 5 mức độ từ “không thực hiện” đến “rất thường xuyên thực hiện”.



Biểu đồ 2. Hoạt động CTXH trong phòng ngừa BLHĐ tại các trường THCS

Kết quả cho thấy đánh giá của học sinh về hoạt động được các nhà trường thực hiện ở mức độ thường xuyên là “Xây dựng bộ quy tắc phòng chống BLHĐ” (ĐTB = 3.99). Đây là những tín hiệu rất đáng mừng vì ban giám hiệu nhà trường các trường đã ý thức được về việc xây dựng bộ quy tắc phòng ngừa BLHĐ cho học sinh, tạo ra môi trường an toàn trong trường học. HS nữ lớp 8 cho biết: “Chúng con đã được các thầy cô phổ biến về các quy định không được có hành vi bạo lực tại trường học tại các giờ chào cờ, sinh hoạt lớp. Điều này đã góp phần hạn chế việc các bạn khác bị trêu chọc hay đánh nhau tại lớp và trường, vì nếu vi phạm các bạn sẽ bị nhà trường kỉ luật theo quy định” (PVS nữ, 14 tuổi). “Nhà trường yêu cầu giáo viên thông báo cho các lớp chủ nhiệm. Mỗi lớp học cũng có xây dựng những quy tắc của lớp học liên quan đến BLHĐ phổ biến cho học sinh thực hiện và phổ biến đến cả phụ huynh học sinh của lớp để phụ huynh biết và phối hợp thực hiện” (PVS nữ, 42 tuổi).

Tuy nhiên, những nhóm hoạt động khác như: “Truyền thông về phòng ngừa BLHĐ cho học sinh” (ĐTB = 2.88) và “Thực hiện các chương trình giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống cho học sinh” cũng như “Kết nối với các lực lượng ngoài nhà trường trong tổ chức các hoạt động nâng cao nhận thức cho HS về BLHĐ” với ĐTB lần lượt là 2.85 và 2.83 chỉ được nhà trường thực hiện ở mức độ “thỉnh thoảng”. Các hoạt động phòng ngừa cụ thể được thể hiện ở Bảng 1 dưới đây:

Bảng 1. Ý kiến của học sinh về những hoạt động phòng ngừa BLHĐ do nhà trường tổ chức và sự tham gia của học sinh trong các hoạt động đó

TT	Hoạt động CTXH trong phòng ngừa BLHĐ cho học sinh tại trường học	ĐTB	ĐLC
I	Xây dựng bộ quy tắc trong trường học		
1	Nhà trường/ lớp có bộ quy tắc, quy định về phòng chống BLHĐ và phổ biến đến học sinh trong toàn trường	4.02	0.49
2	Nhà trường có hệ thống giám sát, báo cáo về các vụ việc BLHĐ qua hòm thư, email, đường dây nóng ...	3.94	0.68
II	Hoạt động truyền thông phòng ngừa		
1	Nhà trường tổ chức các buổi truyền thông toàn trường về phòng ngừa và ứng phó với BLHĐ cho GV, HS	3.2	0.68
2	HS được tham gia tìm hiểu các nội dung về phòng ngừa bạo lực học đường vào các giờ chào cờ	3.01	0.69
3	HS được tìm hiểu các nội dung về phòng ngừa bạo lực học đường vào các giờ sinh hoạt lớp	2.67	0.78
4	HS tham gia các cuộc thi tìm hiểu, sân khấu hóa về phòng ngừa và ứng phó với BLHĐ do nhà trường, lớp tổ chức	2.63	0.82
5	HS được đọc, xem các tranh ảnh, pano, tờ rơi, sách mỏng, cẩm nang về phòng ngừa BLHĐ	2.90	0.76
III	Hoạt động xây dựng và tổ chức chương trình GD GTS, KNS		
1	HS được học các giá trị sống (yêu thương, hòa bình, tôn trọng ...) và các kĩ năng về phòng ngừa, ứng phó với BLHĐ trong các môn học như (văn học, GDCD, lịch sử, các môn học khác ...)	2.95	0.69
2	HS được học các nội dung về giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống liên quan đến chủ đề BLHĐ tại các buổi trải nghiệm hướng nghiệp, sinh hoạt lớp.	2.71	0.72
3	HS được tham gia những buổi tham quan, dã ngoại, các hoạt động xã hội để tăng cường mối quan hệ, tinh thần đoàn kết và sự giúp đỡ bạn bè	3.09	0.75
4	HS được tham gia các CLB kĩ năng sống của nhà trường về phòng ngừa và ứng phó với các vấn đề xã hội, trong đó có BLHĐ.	2.87	0.76
IV	Hoạt động kết nối nguồn lực trong phòng ngừa BLHĐ		
1	HS được tham gia các buổi nói chuyện về tuyên truyền về phòng chống bạo lực trong trường học do nhà trường kết hợp với chính quyền địa phương (công an, đoàn thanh niên) tổ chức	2.71	0.70
2	HS được tham gia các buổi nói chuyện của các chuyên gia về bạo lực học đường, hướng dẫn học sinh các kĩ năng sống, kĩ năng ứng phó với BLHĐ do nhà trường hoặc lớp tổ chức.	2.63	0.79

Bảng đánh giá trên cho thấy, bên cạnh việc nhà trường đã chủ động thực hiện ban hành các quy tắc, quy định để xây dựng một môi trường trường học an toàn, không có bạo lực, thì những hoạt động nâng cao năng lực cho học sinh chủ động phòng ngừa bạo lực học đường còn hạn

chế, thành thạo thực hiện hoặc thực hiện nhưng mang tính hình thức dẫn đến hiệu quả chưa cao. Điều này được thể hiện ở các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức cho học sinh về BLHĐ còn ít được tổ chức như “HS tham gia các cuộc thi tìm hiểu, sân khấu hóa về phòng ngừa và ứng phó với BLHĐ do nhà trường, lớp tổ chức” (ĐTB = 2.63) hay “HS được tìm hiểu các nội dung về phòng ngừa bạo lực học đường vào các giờ sinh hoạt lớp” (ĐTB = 2.67). Học sinh cho biết *“Em thấy 1 năm trường em có tổ chức một buổi nói chuyện về phòng ngừa bạo lực học đường cho học sinh toàn trường, còn ở lớp cô giáo cũng luôn nhắc nhở chúng em về việc không nên có hành vi đánh bạn, trêu chọc bạn, cô thường nhắc vào giờ sinh hoạt lớp. Từ đó chúng em cũng hạn chế bị đánh hay bị trêu chọc hơn”* (PVS nam, 13 tuổi). Với một số hoạt động giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh đã đang được một số trường thực hiện, nhà trường có chủ trương thực hiện, nhưng không thường xuyên, như: “HS được học các nội dung về giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống liên quan đến chủ đề BLHĐ tại các buổi trải nghiệm hướng nghiệp, sinh hoạt lớp” (ĐTB = 2.71) hoặc “HS được học các giá trị sống (yêu thương, hòa bình, tôn trọng ...) và các kỹ năng về phòng ngừa, ứng phó với BLHĐ trong các môn học như (Văn học, GDCD, Lịch sử, các môn học khác ...)” (ĐTB = 2.95).

Như vậy, các hoạt động CTXH trong phòng ngừa tổng quát BLHĐ đã được các trường THCS trên địa bàn Hà Nội chủ động thực hiện, một số nhà trường đã xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong trường học, phổ biến cho học sinh về phòng ngừa BLHĐ, tổ chức các hoạt động truyền thông, thực hiện giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh qua các giờ học ngoại khóa, sinh hoạt lớp và lồng ghép vào các giờ học chính khóa. Những hoạt động trên đã góp phần nâng cao nhận thức và kỹ năng của học sinh về các hành vi BLHĐ, ứng phó tích cực với BLHĐ. Tuy nhiên, những hoạt động này còn thực hiện rời rạc, hoặc chưa được thực hiện thường xuyên, mà mang tính chất ứng phó khi có sự việc trong trường xảy ra mới thực hiện các hoạt động phòng ngừa khiến môi trường học đường chưa thực sự an toàn. *“Các hành vi BLHĐ xảy ra khá nhiều tại trường học, nhưng thường thì chỉ là trêu chọc hoặc có đánh lộn nhau ở mức độ nhẹ, giáo viên sẽ tự giải quyết hoặc cho qua vì đó là chuyện bình thường của học sinh. Nhưng khi có một vụ nào xảy ra nghiêm trọng lúc đó Ban giám hiệu mới nghĩ đến cần thiết mời chuyên gia về tâm lý, giáo dục đến trường chia sẻ, nói chuyện với giáo viên và học sinh về chủ đề này”* (PVS nữ giáo viên, 42 tuổi).

2.3. Đề xuất các biện pháp thúc đẩy hoạt động công tác xã hội trong ngăn ngừa bạo lực học đường cho học sinh

Trước thực trạng các nhà trường còn đang lúng túng chưa vận dụng và triển khai thực hiện các hoạt động công tác xã hội trường học trong phòng ngừa, hỗ trợ giải quyết các vấn đề của học sinh, trong đó có bạo lực học đường. Nghiên cứu đưa ra một số biện pháp nhằm thúc đẩy hoạt động công tác xã hội để phòng ngừa bạo lực học đường cho học sinh tại các trường học:

- Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về hoạt động công tác xã hội trong lĩnh vực giáo dục và hướng dẫn quy định về ngăn ngừa bạo lực học đường cho học sinh

Lấy ý kiến của chuyên gia CTXH, nhà giáo dục, quản lý để có quy định về hoạt động thực hành nghề CTXH tại trường học (nguyên tắc đạo đức nghề, các hoạt động triển khai, quy trình hỗ trợ học sinh trong trường học ...); Xây dựng tiêu chuẩn về chuyên môn nghề nghiệp cho người thực hiện CTXH trường học; Bộ Giáo dục và đào tạo, Bộ Lao động Thương binh và xã hội và các trung tâm công tác xã hội xây dựng bộ quy chế chung về việc phòng ngừa, phát hiện, can thiệp và chuyển gửi những trường hợp học sinh có liên quan đến bạo lực học đường để từ đó các trường có cơ sở thông báo và xử lý các vấn đề liên quan đến BLHĐ, xâm hại trong trường học.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên được phụ trách triển khai và thực hiện hoạt động công tác xã hội tại trường học để giảm thiểu bạo lực học đường

Những nội dung kiến thức cần cung cấp, nâng cao cho người làm CTXH, giáo viên, nhân viên trong trường như sau: Kiến thức cơ bản về công tác xã hội, về các phương pháp, kỹ năng thực hành công tác xã hội, những nguyên tắc đạo đức và các lý thuyết nền tảng hỗ trợ trong quá trình thực hành CTXH; Kiến thức chung về bạo lực học đường, quy trình và kỹ năng hỗ trợ học sinh bị bạo lực và gây ra bạo lực trong trường học; Kiến thức về tâm lý lứa tuổi học sinh, đặc điểm tâm lý của học sinh gây ra bạo lực và bị bạo lực học đường; Các kỹ thuật thực hành kỹ thuật tích cực, giá trị sống và kỹ năng sống trong giáo dục học sinh.

- Các trường học phối kết hợp với các trung tâm công tác xã hội, cơ sở đào tạo CTXH, chính quyền địa phương trong việc ngăn ngừa và giải quyết tình trạng bạo lực học đường của học sinh

Huy động và phát huy các nguồn lực mà các trung tâm CTXH, chính quyền địa phương ... trong việc triển khai các hoạt động phòng ngừa và can thiệp các vấn đề về BLHĐ tại trường học. Nhà trường kết hợp với các trung tâm CTXH trên địa bàn để chuyển gửi những trường hợp học sinh cần hỗ trợ chuyên sâu. Đồng thời các trung tâm CTXH có sự hỗ trợ về chuyên môn trong quá trình triển khai các hoạt động can thiệp hỗ trợ.

- Nâng cao nhận thức và sự tham gia của gia đình học sinh trong thực hiện các hoạt động công tác xã hội trong trợ giúp học sinh bị bạo lực học đường

Phát huy vai trò của cha mẹ trong hỗ trợ học sinh phòng ngừa và ứng phó với các tình huống bạo lực học đường. Đồng thời tăng cường sự gắn kết giữa cha mẹ với học sinh trong giai đoạn học sinh ở lứa tuổi dậy thì. Cung cấp kiến thức và kỹ năng cho cha mẹ trong việc phát hiện và nhận diện các dấu hiệu học sinh có liên quan đến BLHĐ để kịp thời giải quyết

- Tăng cường công tác truyền thông về công tác xã hội trường học đến học sinh toàn trường, cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội khác

Truyền thông về vị trí, vai trò của phòng CTXH trường học, cán bộ CTXH trường học trong hỗ trợ học sinh giải quyết những vấn đề, khó khăn. Truyền thông về các nội dung sẽ hỗ trợ học sinh, như: hỗ trợ học sinh liên quan đến BLHĐ, khó khăn tâm lý, khó khăn trong học tập và hướng nghiệp, trong giao tiếp với thầy cô và cha mẹ, bạn bè... Cách thức liên hệ với phòng và người làm công tác xã hội trường học cũng như các nguyên tắc trong làm việc và hỗ trợ học sinh, như nguyên tắc bảo mật, tôn trọng và đảm bảo an toàn...

Trên đây là các biện pháp nhằm thúc đẩy thực hiện các hoạt động CTXH trường học trong trợ giúp học sinh giải quyết các khó khăn trong môi trường học đường nói chung, đặc biệt phòng ngừa bạo lực học đường cho học sinh tại các trường học.

3. Kết luận

Trong bối cảnh hiện nay, học sinh đang gặp nhiều vấn đề và thách thức cần phải giải quyết, trong đó có bạo lực học đường. Những hậu quả để lại không chỉ là về thể chất, học tập giảm sút hay mối quan hệ xã hội bị đứt gãy mà nghiêm trọng hơn là những tổn thương về tâm lý lâu dài. Công tác xã hội trường học với những hoạt động và dịch vụ trong nhà trường được thực hiện bởi những người hỗ trợ chuyên nghiệp được đào tạo kiến thức và kỹ năng về công tác sẽ hội sẽ giúp học sinh tăng cường năng lực cho học sinh trong phòng ngừa và ứng phó các vấn đề xảy ra với chính bản thân và người khác sẽ góp phần xây dựng “*nhà trường thân thiện, học sinh tích cực*”. Tuy nhiên, những hạn chế trong việc triển khai các hoạt động CTXH cụ thể có thể không đem lại hiệu quả hỗ trợ như mong đợi. Do vậy, trong thời gian tới cùng với sự hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hành công tác xã hội trường học, các nhà trường cần triển khai các biện pháp thúc đẩy hoạt động công tác xã hội trường học trong phòng ngừa các vấn đề cho học sinh, trong đó có vấn đề về bạo lực học đường. Sáu biện pháp được nêu trên trong phòng ngừa bạo lực học đường cho học sinh vừa góp phần cải thiện môi trường học đường, vừa nâng cao năng lực, nhận thức cho học sinh trong phòng ngừa và ứng phó với bạo lực học đường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc (UNICEF), 2018. *Một nửa thanh thiếu niên trên thế giới bị bạo lực học đường*. <https://www.unicef.org/vietnam/vi/press-releases/theo-unicef-một-nửa-thanh-thiếu-niên-trên-thế-giới-bị-bạo-lực-học-đường>. Ngày 7/9/2018.
- [2] Ngọc Hà, năm 2019. *Chống bạo lực học đường phải sửa từ gốc*. <https://tuoitre.vn/chong-bao-luc-hoc-duong-phai-sua-tu-goc-20190401073649056.htm>. Ngày 1/4/2019
- [3] Schonfeld, I.S, 2006. Chapter *School violence*, Handbook of workplace violence. Thousand Oaks, CA: Sage Publications, (pp. 169-229). ERIC Doc. no. ED494566
- [4] Sarah Lindstrom Johnson, 2009. “Improving the School Environment to Reduce School Violence: A Review of the Literature”. *Journal of School Health*, Vol. 79, No. 10, 2009, p:451 – 465
- [5] Kristin D. Eisenbraun, 2007. Violence in schools: Prevalence, prediction, and prevention. *Aggression and Violent Behavior* 12 (2007) 459–469).
- [6] Huỳnh Văn Sơn, 2016. Bạo lực học đường – Cần có cái nhìn khoa học về khái niệm, Kí yếu Hội thảo *Thực trạng và giải pháp ngăn chặn bạo lực học đường trong trường phổ thông*, 2016.
- [7] Nguyễn Thị Hương, 2013. Rèn luyện một số kỹ năng nhằm hạn chế, ngăn ngừa hành vi bạo lực đối với bạn bè ở học sinh trung học cơ sở, *Tạp chí Giáo dục*, Số 321, Kì 1-11/2013, Tr 11-13
- [8] Ji-Kang Chen, 2008. *School social dynamics as mediators of students’ personal traits and family factors on the perpetration of school violence in Taiwan*. USC dissertation in Social Work, USC U.S.-China Institute.
- [9] Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (2017), Nghị định số: 80/2017/NĐ-CP “*Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường*”, Thủ tướng Chính phủ kí ngày 17/07/2017
- [10] Bộ Giáo dục và đào tạo. Thông tư số 33/2018/BGDĐT Hà Nội ngày 26 tháng 12 năm 2018 về Hướng dẫn công tác xã hội trường học.

ABSTRACT

Promoting social work to prevent violence at school among students (research in secondary schools in Hanoi)

Nguyen Thi Mai Huong^{1*} and Nguyen Thi Ngan²

¹ Faculty of Social Work, Hanoi National University of Education

² Department of Consultation, Ngo Si Lien Secondary School, Hanoi

School violence has been an urgent issue in schools today. A questionnaire survey done by 700 students and many in-depth interviews with students, and school social workers who support students at school such as the teachers, school administrators, psychological counselors, etc. are conducted at 3 secondary schools in Hanoi. Since then, the article has analyzed the current situation of school social work activities in preventing school violence among students in Hanoi. The results show that the schools have implemented social work activities toward preventing and intervening with students on school violence, however, the implementation effectiveness of these activities is not high, which leads to the remaining uncontrolled school violence. As a result, the article proposes some solutions to promote professional school social work activities to prevent school violence for students in current secondary schools in Hanoi.

Keywords: school social work, secondary student, school violence, prevent school violence.